

Số: /TB-CNVPĐKĐĐ

Bù Gia Mập, ngày tháng năm 2023

THÔNG BÁO

**V/v Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo số liệu đo đạc
chính quy xã Đăk Ô người dân chưa làm thủ tục nhận giấy chứng
nhận còn tồn tại Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập**

Kính gửi: UBND xã Đăk Ô.

Ngày 18/4/2023 Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập có Thông báo số 61/TB-CNVPĐKĐĐ V/v Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo số liệu đo đạc chính quy xã Đăk Ô người dân chưa làm thủ tục nhận giấy chứng nhận là 27 giấy chứng nhận (Đối sổ chính quy).

Đến thời điểm 13/7/2023 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo số liệu đo đạc chính quy xã Đăk Ô người dân chưa làm thủ tục nhận còn tồn là 25 giấy tại chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Bù Gia Mập.

(Kèm theo danh sách)

Để tiếp tục đẩy nhanh tiến độ cấp đổi giấy chứng quyền sử dụng đất, Chi nhánh huyện Bù Gia Mập thông báo cho UBND xã Đăk Ô được biết đồng thời đề nghị UBND xã thông báo rộng rãi cho các hộ dân đến liên hệ tại Bộ phận một cửa UBND huyện Bù Gia Mập để làm thủ tục nhận giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Khi đi các hộ dân mang theo bản gốc các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (đo đạc lập), chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân để đối chiếu hồ sơ.

Lưu ý đối với các trường hợp nhận giấy chứng nhận có diện tích tăng so với giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được cấp trước kia phải thực hiện nghĩa vụ tài chính (thuế trước bạ,...) trước khi nhận giấy chứng nhận. Đối với các hồ sơ có diện tích tăng, đề nghị Địa chính xã hướng dẫn người dân bổ sung tờ khai thuế theo quy định.

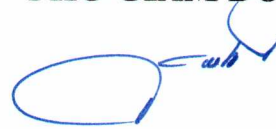
Mọi thắc mắc liên hệ bà Phạm Thị Yến – Nhân viên trả kết quả Bộ phận một cửa UBND huyện Bù Gia Mập, số điện thoại: 0353 698 041

Nhận được thông báo này đề nghị UBND xã Đăk Ô thông báo kịp thời cho các hộ dân có tên trong danh sách được biết để làm thủ tục nhận giấy chứng nhận theo quy định./

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND, UBND huyện BGM;
- Văn phòng ĐKĐĐ tỉnh (báo cáo);
- Phòng TN&MT huyện;
- GĐ, Phó GĐ; các Bộ phận;
- Lưu VT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Hồng Hậu

DANH SÁCH ĐỐI SỔ CHÍNH QUY ĐỒNG LOẠT XÃ ĐẮK Ở NGƯỜI DÂN CHƯA NHẬN TỜ TÀI CHỈ NHÁNH. VP ĐK ĐD HUYỆN BÙ GIA MẬP
(Kèm theo Thông báo số /TB-VPĐKĐD ngày tháng 07 năm 2023)

STT	Tên CSD	CMND	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ TĐ	Số phát hành	tờ	thửa	diện tích (cũ)	diện tích (mới)	ONT	mã loại đất	ghi chú
1	ĐIỀU PHƯƠNG	285224758	thôn 6- đăk ơ	THÔN 6	BX 844097	24	330	8230.2	7388.1		CLN	diện tích giảm
2	ĐIỀU PHƯƠNG	285224758	thôn 6- đăk ơ	THÔN 6	BX 844098	55	136	630	1013.8	400.0	ONT+CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế PNN(xã xác nhận)
3	ĐIỀU DẬP	285224759	Bù Bung	THÔN BÙ BUNG	BX 844305	13	264	27293.10	15126.0		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
4	ĐIỀU DẬP	285224759	Bù Bung	THÔN BÙ BUNG	BX 844306	13	482	27293.1	14045.8		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
5	ĐIỀU DỐI	285010216	Thôn 4- Đăk Ở	THÔN 4	BX 844936	17	394	30656	33333.9		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
6	ĐIỀU KẾ	285494675	Thôn 4- Đăk Ở	THÔN 4	BX 304716	13	397	1198.3	1283.6		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
7	ĐIỀU LỖ	285596599	thôn 6- đăk ơ	THÔN 6	BX 844137	24	353	5554.5	6135.8		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
8	ĐIỀU NỐC	285010776	Bù Bung	THÔN BÙ BUNG	BX 844317	13	141	9637.30	9229.7		CLN	diện tích giảm
9	ĐIỀU THỊ SƠN	285160970	Thôn 7- Đăk Ở	THÔN 7	BX 304984	18	123	6385.7	6754.2		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
10	ĐIỀU THỊ LỒU	285010227	Thôn 4- Đăk Ở	THÔN 4	BX 304743	16	147	10591.1	12067.9		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
11	THỊ ĐẤT	285224452	Thôn 4- Đăk Ở	THÔN 4	BX 304940	42	5	24305	24636.3		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
12	ĐIỀU NHUM	280202796	Thôn 4- Đăk Ở	THÔN 4	BX 304787	17	415	14785.4	15078.8		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
13	ĐIỀU NHUM	280202796	Thôn 4- Đăk Ở	THÔN 4	BX 304788	17	437	4854.4	5250.0		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
14	ĐIỀU KÃ	285555236	Thác Dài-PV	THÔN 4	BX 844439	16	187	10600.9	9994.1		CLN	diện tích giảm
15	ĐIỀU KÃ	285555236	Thác Dài-PV	THÔN 4	BX 844440	16	154	2700.9	2707.8		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
16	ĐIỀU CUỜNG	285160054	Thôn 3- Đăk Ở	THÔN 3	BX 844828	15	130	6947.9	6762.1		CLN	diện tích giảm
17	ĐIỀU MÃM	285509201	Thôn 3- Đăk Ở	THÔN 3	BX 844849	15	352	2176.6	2502.3		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
18	ĐIỀU MÃM	285509201	Thôn 3- Đăk Ở	THÔN 3	BX 844850	15	361	26647	27673.8		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
19	ĐIỀU BÔN	285160092	Thôn 4- Đăk Ở	THÔN 4	BX 844894	16	78	20267.5	21785.3		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
20	ĐIỀU BÔN	285160092	Thôn 4- Đăk Ở	THÔN 4	BX 844895	16	89	2082.2	2363.4		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
21	ĐIỀU BÔN	285160092	Thôn 4- Đăk Ở	THÔN 4	BX 844896	16	93	16377.8	16776.3		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
22	ĐIỀU ĐOAN	285390138	Bù Gia phúc 2-PN	THÔN BÙ KA	BX 844429	26	168	4616.7	5315.2		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
23	ĐIỀU THỊ DÔN	285224464	Bù Ka- Đăk Ở	THÔN BÙ KA	BX 844217	26	75	11967.7	11865.9		CLN	diện tích giảm
24	ĐIỀU THỊ HIỀN	285297032	Bù Ka- Đăk Ở	THÔN BÙ KA	BX 844228	26	69	11883.5	12204.9		CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế
25	ĐIỀU HƯNG	285680269	Bù Ka- Đăk Ở	THÔN BÙ KA	BX 844236	58	67	1092.8	1331.6	400.0	ONT+CLN	diện tích tăng, bổ sung tờ khai thuế PNN(xã xác nhận)